

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 73/2018/HSST

Ngày 29-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiên Nga.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Thái Quang Định và bà Nguyễn Thị Xuân

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Dương, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Hải : Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/HSST ngày 09 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 70/QĐXX ngày 14/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung V - Tên gọi khác: Không có . Sinh ngày: 12/5/1982.

Tại: Huyện Thủy N, Thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: Số 1/14 đường H, phường H, quận C, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Phú N; Con bà: Trần Thị T. Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là thứ nhất. Có vợ: Lê Hương G(Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không Bị bắt ngày 27/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí.

Người làm chứng

+ Anh Phạm Văn G; Sinh năm 1987

Nơi cư trú: Số 8 ngõ 345 đường V, phường S, quận A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Phú T; Sinh năm 1962

Nơi cư trú: SN 67A/132 đường Đ , phường S, quận C, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

+Anh Mai Xuân Q; Sinh năm 1983

Nơi cư trú: SN 5B khu tập thể U18 phường S, quận C, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt .

+Anh Đồng Xuân T - Sinh năm 1980

Nơi cư trú: Số 16 /52/14 đường Q , phường C, quận Q, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 05 phút, ngày 27/01/2018, Tổ công tác số 1 phương án 12 của Công an tỉnh Quảng Ninh làm nhiệm vụ tại Km 77 + 800, Quốc lộ 18A, thuộc khu S, phường T, thành phố B, tiến hành kiểm tra hành chính xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại Morning taxi hãng Vũ Gia, biển kiểm soát 15A-337.37, do anh Phạm Văn G, sinh năm: 1987, trú tại: Số 8, ngõ 345, đường V, phường S, quận A, thành phố P điều khiển xe theo hướng Hải Phòng đi Uông Bí. Khi kiểm tra trên xe còn có 04 người gồm: Anh Nguyễn Phú T, sinh năm: 1962, trú tại: Số 67A, ngõ 132, phường Đ, quận Q, thành phố Hải Phòng ngồi vị trí ghế phụ; Ngồi hàng ghế thứ 2 bao gồm: Anh Đồng Xuân T, sinh năm: 1980, trú tại: Số 16/52/14, đường Q, phường C, quận Q, thành phố Hải Phòng ngồi sau ghế phụ, anh Mai Xuân Q; sinh năm: 1983, trú tại: Số 15B, khu tập thể U18, phường S, quận C, thành phố Hải Phòng ngồi ở giữa, tiếp theo là Nguyễn Trung V. Tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ tại vị trí túi phía sau ghế phụ 01 túi nilon màu trắng, khóa kẹp một đầu, kích thước (12 x 8)cm, bên trong có 03 túi nilon màu trắng, kích thước (2,5 x 2,5)cm trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, kích thước (6 x 9)cm, bên trong chứa 08 viên nén hình trái tim, màu da cam, các viên nén ở một mặt đều in hình dấu “-” và một mặt in hình logo hãng thời trang PUMA (hình con thú); 01 túi nilon màu trắng, kích thước 5cm x 9cm, bên trong chứa 01 + $\frac{1}{2}$ viên nén hình trụ tròn màu tím, cả hai mặt đều in logo hình “môi”, $\frac{1}{2}$ viên nén màu da cam, 01 viên nhộng dạng viên thuốc, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000VNĐ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ban đầu các đối tượng khai đó là ma túy do Nguyễn Trung V mua để sử dụng. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của anh Nguyễn Phú T 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Phú T; tạm giữ của anh Mai Xuân Q 01 điện thoại di động Samsung, màu đen, sim số 0936799896; tạm giữ của Nguyễn Trung V 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng), 01 điện thoại Iphone màu đen, sim số 0934988288, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trung V và tạm giữ của anh Đồng Xuân T 1.000.000đ, 01 điện thoại Iphone màu vàng, sim số 0946558855; tạm giữ của anh Phạm Văn G 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 Giấy phép lái xe hạng B1, B2, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3537033, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số

0028786 đều của xe ô tô biển kiểm soát 15A-337.37 và 01 xe ô tô taxi của Công ty cổ phần Vũ Gia, nhãn hiệu Kia, loại Morning, biển kiểm soát 15A-337.37.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí ra lệnh giữ khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Trung V.

Tại bản Kết luận giám định số: 174/GĐMT ngày 31/01/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Các mẫu vật gửi giám định ghi thu của Nguyễn Trung V, cụ thể:

- Mẫu vật gồm 03 túi nilon màu trắng, kích thước (2,5 x 2,5)cm, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000VNĐ, (ký hiệu M1, M2, M3, M8) bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy; Loại: Ketamin; Khối lượng như sau:

- + M1: 0,495gam (Không phẩy bốn chín lăm gam);
- + M2: 0,498gam (Không phẩy bốn chín tám gam);
- + M3: 0,497gam (Không phẩy bốn chín bảy gam);
- + M8: 0,131gam (Không phẩy một ba một gam).

- Mẫu vật gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước 5cm x 9cm, bên trong chứa 01 + $\frac{1}{2}$ viên nén hình trụ tròn màu tím, cả hai mặt đều in logo hình “môi” (ký hiệu M5), $\frac{1}{2}$ viên nén màu da cam (ký hiệu M6), 01 viên nhộng dạng viên thuốc, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M7) gửi giám định là ma túy; Loại: MDMA; Khối lượng như sau:

- + M5: 0,736gam (Không phẩy bảy ba sáu gam);
- + M6: 0,157gam (Không phẩy một năm bảy gam);
- + M7: 0,112gam (Không phẩy một một hai gam).

- Mẫu vật 01 túi nilon màu trắng, kích thước (6 x 9)cm, bên trong chứa 08 viên nén hình trái tim, màu da cam, các viên nén ở một mặt đều in hình dấu “-” và một mặt in hình logo hãng thời trang PUMA (hình con thú) ký hiệu giám định M4 có khối lượng 2,517gam (Hai phẩy lăm một bảy gam); yêu cầu giám định vượt khả năng chuyên môn của giám định viên Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh, đề nghị trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1279/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát, kết luận: Mẫu giám định ký hiệu M4 có chứa các viên nén hình trụ tròn hình trái tim, màu da cam, trên một mặt mỗi viên in hình “-”, mặt còn lại của mỗi viên in hình con thú (04 viên nén) là ma túy; loại: Methamphetamine và Ketamine (lượng Methamphetamine và Ketamine trong mẫu ít).

MDMA nằm trong Danh mục số I, STT 22; Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 67; Ketamine nằm trong Danh mục số III, STT 35 – Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trung V khai nhận: Chiều ngày 27/01/2018, Nguyễn Trung V cùng anh T, T, Q và Lương Minh T, sinh năm 1989, trú tại: Số 1, lô 8A, đường P, phường G, quận Q, thành phố Hải Phòng cùng nhau xem đá bóng tại một quán cà phê thuộc phường G. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi xem đá bóng, Tuấn nói với mọi người, mỗi người góp 2.000.000đ sang thành phố B, tỉnh Quảng Ninh vào quán bar E để chơi, rồi anh T đi trước đón bạn. Sau đó anh Q đưa cho V 4.000.000đ và nói “Cầm tiền để tôi đi chơi”, anh T và anh T không đưa tiền cho V. Khoảng 15 phút sau thì T gọi điện cho V nói “V đứng ra cửa, em cho thằng bán địa chỉ, chốc nó mang ba túi ke và tám cái kẹo đến thì trả 5.400.000đ”. V đi ra cửa quán chờ khoảng 15 phút có 01 nam thanh niên đến hỏi V “có phải anh là bạn anh T không” rồi vứt 01 túi nilon xuống bồn cây. V đưa cho thanh niên này 5.400.000đ rồi nhặt túi nilon thấy bên trong có chứa viên nén và các túi nhỏ, V biết là số ma túy như anh T nói và cất vào trong túi áo khoác bên trái V đang mặc rồi đi vào trong quán nói với anh T, anh T và anh Q “Đi thôi”. Sau đó, cả bốn người về nhà cất xe mô tô. V gọi xe Taxi do anh G điều khiển để sang thành phố Uông Bí chơi. Khi xe đi đến huyện N, thành phố Hải Phòng thì V nói “ai lâu lên thì chơi trước”. V lấy ma túy ra đưa cho anh T, anh T và Q mỗi người ½ viên viên nén hình trái tim rồi cùng nhau sử dụng. Số ma túy còn lại V cất giấu vào túi phía sau ghế phụ anh T ngồi. Khi xe ô tô đi đến Km 77 + 800, Quốc lộ 18A, thuộc khu S, phường T, thành phố B, thì bị lực lượng Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra, phát hiện thu giữ số ma túy và tang vật trên.

Quá trình điều tra Nguyễn Trung V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Những người chứng kiến là anh Phạm văn G, Nguyễn Phú T, Mai Xuân Q và Đồng Xuân T có lời khai xác nhận việc Công an kiểm tra phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy thì bị bắt giữ như nội dung sự việc đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 72/KSĐT-HS ngày 19.4.2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, t, v khoản 1 Điều 51. Bộ luật hình sự. đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung V từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 27/01/2018.

- Áp dụng: Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 174/GĐMT ngày 31-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1279/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát.

- Áp dụng: Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, sung công 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ

- Áp dụng: Khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung V 3.700.000 đ (Ba triệu bảy trăm ngàn đồng) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-4-2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận với đại diện VKS . Bị cáo thừa nhận : Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tài liệu chứng cứ của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo Nguyễn Trung V:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Trung V tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Hồi 21 giờ 05 phút, ngày 27/01/2018, tại Km 77 + 800, Quốc lộ 18A, thuộc khu S, phường T, thành phố B, Bị cáo Nguyễn Trung V đã tàng trữ trái phép 03 túi nilon ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,621g (Một phẩy sáu hai một gam); 01 và ½ viên nén màu tím, trên hai mặt

viên nén có hình “môi”, ½ viên nén màu da cam, 01 viên con nhộng màu trắng là ma túy MDMA, khối lượng là 1,005g (Một phẩy không không năm gam) và 01 túi nilon chứa 08 viên nén hình trụ tròn hình trái tim, màu da cam. trên một mặt mỗi viên có in hình “-” và một mặt in hình logo hãng thời trang PUMA (hình con thú) có khối lượng là 2,517gr (Hai phẩy năm một bảy gam), là ma túy loại: Methamphetamine và Ketamine, lượng ma túy trong mẫu ít. Số ma túy này Vĩnh để tại vị trí túi phía sau ghế xe taxi loại Morning, biển kiểm soát 15A-337.37, do anh Phạm Văn G điều khiển chở V thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Với hành vi, các chứng cứ và qui định của pháp luật, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Trung V phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự .

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung V Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ;trước khi phạm tội bị cáo có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu học tập hoặc công tác; sau khi phạm tội bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra công an Thành phố Uông Bí trong việc phát hiện tội phạm nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự .

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, người phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000^d (Năm triệu đồng) đến 500.000.000^d (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Trung V phạm tội nhưng không nhằm mục đích thu lợi lên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền

đối với bị cáo.

[5] Về đối tượng bán ma túy cho bị cáo V:

Bị cáo Vịnh khai còn có đối tượng mang ma túy đến bán cho bị cáo nhưng không biết rõ danh tính địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với Lương Minh T là người liên lạc với V và gọi người bán ma túy cho Vịnh, quá trình xác minh hiện T không có mặt tại gia đình và địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Trung V, Nguyễn Phú T, Mai Xuân Q và Đồng Xuân T, Công an thành phố Uông Bí đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với anh Phạm Văn G là người lái taxi được V thuê chở từ Hải Phòng sang Uông Bí, không biết và không liên quan đến việc V tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ do bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy nên tịch thu, sung công. Số tiền 3.700.000đ(Ba triệu bảy trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án .

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên :

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, t, v khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Trung V đã phạm tội “ ***Tàng trữ trái phép chất ma túy***”

Xử phạt: Nguyễn Trung V **18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 27/01/2018

2. Áp dụng: Khoản 1, điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 174/GĐMT ngày 31-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 1279/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát.

+ Tịch thu, sung công 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đ .

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung V 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm ngàn đồng) nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-4-2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

3. Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Trung V phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND TP.Uông Bí;
- Công an TP.Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP.Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu TA

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga